

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: TTV22B2 Năm học: 22-23
Mã môn học/ Mô đun: MH.02295 Học kỳ: 01
Tên môn học/ Mô đun: Văn bản pháp qui
Số tín chỉ: 2

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254802032552	Nguyễn Gia	Bảo	30/12/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
2	2254802032553	Huỳnh Thanh	Bình	24/03/2006			7	8.5	7.0		4.3		5.6
3	2254802032554	Nguyễn	Chương	13/02/2007			5	8.0	7.0		5.0		5.8
4	2254802032555	Võ Văn	Dòng	19/09/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
5	2254802032556	Lê Tường	Duy	07/12/2005			6.5	8.5	7.0		2.5	0.0	4.5
6	2254802032557	Bùi Đăng	Đạt	05/06/2007			7	7.5	7.0		4.0		5.3
7	2254802032558	Trần Minh	Nhật	30/08/2006			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
8	2254802032559	Nguyễn Minh	Hiếu	27/10/2007			8.5	9.5	9.0		5.8		7.1
9	2254802032560	Võ Thành	Hiếu	08/07/2007			7	10.0	7.0		2.8		5.0
10	2254802032561	Nguyễn Chí	Khải	25/03/2007			7	9.5	9.0		5.3		6.7
11	2254802032562	Tôn Phước Quang	Lê	27/05/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
12	2254802032563	Nguyễn Phi	Phàm	15/08/2006			6.5	9.0	9.0		5.0		6.4
13	2254802032564	Nguyễn Thanh	Thái	05/08/2007			6	9.0	7.0		4.8		5.9
14	2254802032565	Lê Thị	Thắm	23/10/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
15	2254802032566	La Phước	Thạnh	09/01/2006			9	9.5	9.0		7.8		8.4
16	2254802032567	Nguyễn Nhật	Tiến	06/12/2007			7	6.0	7.0		5.0		5.6
17	2254802032568	Ngô Quốc	Toàn	18/08/2007			7	7.0	7.0		5.0		5.8
18	2254802032569	Nguyễn Nhật	Trường	24/01/2007			8.5	8.0	7.0		5.0		6.1
19	2254802032570	Bùi Trung	Việt	17/01/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
20	2254802032571	Trần Phước	Duy	24/09/2006			8.5	8.5	9.0		5.5		6.8
21	2254802032572	Phạm Thị Vy	Huyền	14/06/2006			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
22	2254802032573	Trần Anh	Thư	22/11/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
23	2254802032574	Phạm Thị Ngọc	Trâm	01/10/2005			7	7.0	7.0		0.0	0.0	2.8

Châu Đốc, ngày 08 tháng 03 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Mai Anh Thư